



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán và soát xét,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động, kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2021, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

**PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

**I. Tình hình nhân sự Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên được bầu từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, 2021:

1. Bà Đào Thị Thu Hà - Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Hằng - Thành viên
3. Bà Đào Thị Phương Lan - Thành viên (tham gia Ban Kiểm soát từ 06/2019-29/4/2021)
4. Ông Đồng Xuân Khanh - Thành viên (tham gia Ban Kiểm soát từ 29/4/2021)

**II. Các hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2021**

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành 08 cuộc họp với các nội dung chính: thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2021; lập chương trình, nội dung cụ thể cho các đợt kiểm tra, đánh giá; thảo luận, thống nhất nội dung kết quả các đợt kiểm tra, đánh giá các hoạt động của Công ty, hoàn thiện Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021; thảo luận, thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2022;

- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Tham gia góp ý về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty đối với HĐQT, Ban Điều hành và các đơn vị trực thuộc, góp phần tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro.

- Thường xuyên giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ, Nghị quyết ĐHCĐ và các quy định nội bộ áp dụng trong Công ty của HĐQT và Ban điều hành.

### **III. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát**

- Các thành viên Ban Kiểm soát đã hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế Ban Kiểm soát Công ty.

- Từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, hỗ trợ các thành viên còn lại để thực hiện công việc đạt kết quả khách quan, hiệu quả.

- Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu kiểm tra của cổ đông.

- Thông qua quá trình kiểm tra, rà soát, Ban Kiểm soát đã có một số kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành Công ty về việc điều chỉnh một số nội quy, quy định cho phù hợp với sự thay đổi của quy định pháp luật, tình hình hoạt động thực tiễn của Công ty trong các lĩnh vực như công tác tài chính, công tác tiền lương, công tác khen thưởng, công tác mua sắm hàng hóa dịch vụ đầu vào, việc thực hiện quy chế quản trị nội bộ trong Công ty và yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban Điều hành tăng cường kiểm soát chặt chẽ quá trình thực hiện các quy chế, nội quy đã ban hành. Hầu hết các kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban Điều hành tiếp thu, điều chỉnh kịp thời trong năm 2021.

### **IV. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021**

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: hưởng lương theo chế độ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

- Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách: hưởng thù lao theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021 đã thông qua.

- Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát: Tuân thủ theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của Cảng Hải Phòng.

## **PHẦN 2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2021**

### **I. Kết quả giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp để bàn về việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và công tác đổi mới doanh nghiệp nhằm thực hiện kế hoạch ĐHCĐ giao và chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp. Tại các cuộc họp cũng như trao đổi qua thư tín, các thành viên HĐQT đã góp ý kiến xây dựng hoặc phản biện về các vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm của HĐQT nhằm đưa ra những định hướng, chủ trương đúng đắn, phù hợp với tình hình phát triển chung của Công ty và sự biến động của các yếu tố khách quan.

- Trên cơ sở nội dung các cuộc họp và thông qua việc xin ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã ban hành 202 nghị quyết. Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được ban hành đều đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các nghị quyết và các công việc HĐQT giao cho Ban Điều hành triển khai; giám sát chặt chẽ việc triển khai các dự án đầu tư; chỉ đạo Tổng Giám đốc đưa ra các giải pháp để tăng cường năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của khách hàng một cách tốt nhất để duy trì và mở rộng thị phần, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, khắc phục khó khăn nhằm đạt các mục tiêu đề ra.

- Việc thực hiện công bố thông tin được HĐQT chỉ đạo thực hiện tuân thủ quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

## **II. Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Điều hành**

Trong năm 2021, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để đạt mục tiêu do ĐHCĐ giao, cụ thể:

- Trong năm Ban Điều hành đã rà soát việc sửa đổi, xây dựng nhiều quy định nội bộ; ban hành hoặc trình HĐQT ban hành các quy chế, nội quy phục vụ công tác quản trị, điều hành, khai thác theo hướng minh bạch và hiệu quả hơn như: nội quy trả lương 3P, nội quy khen thưởng, quy định mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu vào và nhiều quy chế, nội quy, qui trình nội bộ khác liên quan toàn bộ hoạt động khai thác, kinh doanh của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ kết nối với dịch vụ xếp dỡ nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khách hàng; tăng cường trao đổi thông tin, tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản hồi của khách hàng.

- Thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ.

- Tăng cường giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, đảm bảo vừa giữ vững ổn định tình hình chính trị, an toàn trong Cảng, vừa đảm bảo năng suất lao động, ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn toàn Cảng.

## **III. Việc phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban Điều hành với Ban Kiểm soát**

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành trong việc thực



hiện chức năng nhiệm vụ được giao. HĐQT và Ban Điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác.

- Hầu hết các ý kiến đóng góp kịp thời của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành đều được ghi nhận và được điều chỉnh trong quá trình ra các nghị quyết, quyết định và triển khai thực hiện trong năm.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành góp phần tăng cường hiệu quả kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro trong Công ty.

### **PHẦN 3. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021**

#### **I. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021**

##### **I.1. Nhận xét chung về Báo cáo tài chính**

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã được lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

- Các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được lập trên cơ sở lựa chọn chính sách kế toán thích hợp, phản ánh đầy đủ, trung thực, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và tuân thủ các quy định, các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

- Ý kiến của kiểm toán viên: Ngoại trừ các yếu tố ảnh hưởng liên quan đến tài sản cố định cầu 4, cầu 5 và hồ sơ duyệt quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa đang chờ các quyết định phê duyệt chính thức của các cơ quan có thẩm quyền nêu tại báo cáo kiểm toán, các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại ngày 31/12/2021, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Ban Kiểm soát: Ý kiến của kiểm toán viên đưa ra là có cơ sở, phù hợp với Luật kế toán và chuẩn mực kế toán Việt nam hiện hành.

##### **I.2. Một số chỉ tiêu về tài sản nguồn vốn và chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2021**

###### **I.2.1. Một số chỉ tiêu về tài sản nguồn vốn năm 2021**

Tình hình tài sản nguồn vốn của Công ty trên bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021 của Công ty:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2020	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 01/01/2021
A	Tài sản	5.233.117.224.733	5.061.124.898.195	5.811.420.524.961	5.811.420.524.961
I	I. Tài sản ngắn hạn	1.914.095.687.358	1.673.708.066.449	3.201.964.972.682	3.201.964.972.682
II	II. Tài sản dài hạn	3.319.021.537.375	3.387.416.831.746	2.609.455.552.279	2.609.455.552.279
B	Nguồn vốn	5.233.117.224.733	5.061.124.898.195	6.102.500.111.535	5.811.420.524.961
I	I. Nợ phải trả	937.997.361.424	1.001.955.709.112	1.105.959.276.351	1.152.500.748.985
1	Nợ ngắn hạn	333.178.411.886	337.086.524.829	492.959.598.342	479.525.851.163
2	Nợ dài hạn	604.818.949.538	664.869.184.283	612.999.678.009	672.974.897.822
II	II. Vốn chủ sở hữu	4.295.119.863.309	4.059.169.189.083	4.996.540.835.184	4.658.919.775.976
1	Vốn góp của chủ sở hữu	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000
2	Vốn khác của chủ sở hữu			70.026.658.714	70.026.658.714
3	Chênh lệch đánh giá lại tài sản			(613.301.691.109)	(613.301.691.109)
4	Quỹ đầu tư phát triển	500.869.673.328	374.887.432.138	733.712.588.470	606.110.347.280
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	524.650.189.981	414.681.756.945	808.261.254.684	651.039.856.992
6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát			728.242.024.425	675.444.604.099

### I.2.2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2021

Chỉ tiêu	Đơn vị	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2021	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2020
<b>Các chỉ tiêu tài trợ vốn</b>					
Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn	%	82,08	80,20	81,88	80,17
Vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn	%	129,41	119,83	198,49	178,54
Vốn chủ sở hữu trên tài sản cố định	%	227,39	203,78	234,55	204,76
<b>Các chỉ tiêu thanh khoản</b>					
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	5,75	4,97	7,27	6,68
Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	5,58	5,05	5,52	5,04
<b>Các chỉ tiêu lợi tức</b>					
Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	27,79	28,27	30,48	27,87
Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)	%	10,96	6,33	11,69	9,76
Lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH (ROE)	%	13,51	8,08	13,94	12,48
Lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH (tính theo vốn Điều lệ)	%	17,26	9,92	21,30	17,31

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, vốn chủ sở hữu tiếp tục được bảo toàn và phát triển, tính thanh khoản cao đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, thanh toán công nợ cho các nhà cung cấp, bên cho vay. Công

tác quản lý, thu hồi công nợ tốt, góp phần đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Việc phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức trong năm 2021 thực hiện đúng theo nghị quyết ĐHCĐ và các quy định của Công ty. Trong năm, Công ty đã tiến hành thoái vốn thành công tại 01 đơn vị góp vốn đầu tư ngoài ngành với tỷ lệ sở hữu rất nhỏ là Công ty cổ phần Tin học hàng hải và Công nghệ hàng hải.

## II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh

*\*Các chỉ tiêu kinh doanh Công ty mẹ:*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	So sánh thực hiện/kế hoạch	So sánh năm nay/năm trước
1	Sản lượng, trong đó	Triệu tấn	22,8	23,792	21,727	104,3%	109,5%
	-Container	TEUS		1.435.900	1.297.900		110,6%
2	Doanh thu, trong đó	tỷ đồng	1.362,22	1.546,306	1.279,255	113,5%	120,9%
	-DT khai thác		1.186	1.312,968	1.147,329	110,9%	114,4%
3	Lợi nhuận trước thuế, trong đó:	tỷ đồng	425	558,289	392,972	131,4%	142,1%
	-Lợi nhuận khai thác Cảng đạt	tỷ đồng	273,6	343,840	289,846	125,7%	118,6%

*\*Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất:*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	So sánh thực hiện/kế hoạch	So sánh năm nay/năm trước
1	Sản lượng, trong đó	Triệu tấn	37,5	38,252	36,204	102%	105,7%
	-Container	TEUS		2.037.034	1.856.685		109,7%
2	Doanh thu	tỷ đồng	2.224	2475,792	2.193,989	111,3%	112,8%
3	Lợi nhuận trước thuế, trong đó:	tỷ đồng	673	859,334	699,619	127,7%	122,8%

*\*Đánh giá thực hiện:*

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài với mức độ nghiêm trọng hơn khiến việc bố trí phương tiện khai thác, nhân lực làm việc của Cảng gặp nhiều khó khăn, phát sinh thêm chi phí phòng chống Covid, tình hình cạnh tranh giữa các cảng trong khu vực ngày càng khốc liệt, giá nguyên nhiên vật liệu tăng làm tăng giá thành xếp dỡ,... Nhờ sự quan tâm tạo điều kiện, hỗ trợ của các cơ quan chức năng, cổ đông lớn Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam- Công ty cổ phần, sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và sự

đoàn kết, nỗ lực, sáng tạo của toàn thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên, Công ty đã vượt qua khó khăn, đạt được những kết quả cao trong các mặt công tác.

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện trong năm 2021 đều hoàn thành kế hoạch và đều tăng so với thực hiện năm 2020:

- Thị phần hợp nhất của Cảng trong khu vực Hải Phòng tăng trưởng, năm 2021 chiếm 49,9%, tăng 4,2% so với năm 2020 (chiếm 45,7%).

- Riêng các kết quả đạt được so với năm 2020 của Công ty mẹ: Sản lượng tăng 9,5% (container tăng 10,6%), doanh thu tăng 20,9% và lợi nhuận trước thuế tăng 42,1%. Việc giữ vững được thị phần trong cạnh tranh gay gắt là do chính sách khách hàng, thị trường của Công ty luôn được tập trung coi trọng, linh hoạt. Tổng lợi nhuận trước thuế có mức độ tăng cao hơn so với mức độ tăng của sản lượng và doanh thu là do doanh thu tài chính thu từ cổ tức được chia từ các công ty con tăng cao hơn so với năm 2020, lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư cuối năm và một phần thu khác từ thanh lý tài sản cố định; đồng thời việc kiểm soát, tiết giảm chi phí quản lý, chi phí trực tiếp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả.

- Các công ty con, công ty có vốn góp chi phối hầu hết đều đạt hoặc vượt kế hoạch kinh doanh, góp phần hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã đề ra.

- Theo đó, thu nhập, đời sống của CBCNV toàn Cảng được đảm bảo và ổn định.

- Công ty thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế theo đúng các quy định pháp luật.

### III. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2021

Năm 2021, Công ty tiếp tục việc hoàn thành các dự án chuyển tiếp từ năm 2020 và triển khai một số công việc trọng điểm trong công tác đầu tư nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ sản xuất và triển khai bước đầu công tác đầu tư mở rộng tại Cảng Lạch Huyện.

*\*Kết quả thực hiện công tác đầu tư năm 2021 như sau:*

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

Dự án đầu tư	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện Năm 2021	So sánh TH/KH (%)
- Đầu tư kết cấu hạ tầng	25.110	12.389,9	49,3
- Đầu tư phương tiện thiết bị	66.820	30.544	45,7
- Đầu tư công nghệ thông tin	33.882	9.961,9	29,4
- Các dự án mở rộng Cảng	135.429	7.177,5	5,3
<b>Tổng cộng</b>	<b>261.241</b>	<b>60.073</b>	<b>23,0</b>

Các dự án cụ thể như Báo cáo của HĐQT tại Đại hội

*\* Đánh giá thực hiện:*

- Quá trình thực hiện các dự án, công trình đầu tư đảm bảo tuân thủ các quy định

của pháp luật;

- Tỷ lệ giải ngân các dự án đầu tư có cao hơn những năm trước đây nhưng vẫn còn thấp so với kế hoạch. Các nguyên nhân chủ yếu bao gồm: công tác lập kế hoạch đầu tư vẫn tiếp tục hạn chế, chưa đánh giá, dự kiến sát khả năng triển khai thực tiễn trong việc lập kế hoạch; công tác triển khai một số công việc đầu tư ở cả ba lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng, thiết bị và công nghệ thông tin có phần chậm trễ ảnh hưởng tới tiến độ kế hoạch và một phần do yếu tố khách quan phụ thuộc vào sự chấp thuận các chủ trương, thủ tục, điều kiện đầu tư của các cấp có thẩm quyền.

- Đội ngũ cán bộ kỹ thuật, CNTT trong toàn Công ty nói chung cần được tăng cường cả về chất lượng và số lượng để đáp ứng yêu cầu cao của chất lượng, tiến độ đầu tư và quy mô đầu tư ngày càng mở rộng của Công ty.

#### **IV. Một số kiến nghị**

- Đề nghị HĐQT Công ty tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung và triển khai thực hiện các quy chế, nội quy nội bộ phù hợp với sự thay đổi pháp luật; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các quy chế tài chính, quy định phân cấp, phân quyền trong Công ty.

- Công tác lập kế hoạch đầu tư cần có sự phối hợp chặt chẽ, đánh giá cẩn trọng giữa các đơn vị tham mưu, đơn vị triển khai để đưa ra kế hoạch đầu tư sát với thực tiễn; tăng cường công tác giám sát chất lượng và tiến độ đầu tư để đảm bảo việc đầu tư hiệu quả, đúng theo lộ trình được phê duyệt.

- Trong công tác xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trung và dài hạn: chú trọng đào tạo, bổ sung cán bộ quản lý cấp trung và cấp cao, nhân viên, công nhân kỹ thuật với chính sách đãi ngộ hấp dẫn, môi trường làm việc thân thiện để thu hút và giữ được nguồn nhân lực chất lượng cao, chuẩn bị lực lượng lao động cho việc khai thác Cảng ngoài Lạch Huyện.

- Triển khai các phương án huy động vốn đầu tư cho dự án xây dựng bến số 3, số 4 Lạch Huyện, đảm bảo nguồn giải ngân đúng theo các cam kết với các nhà thầu; tiếp tục thoái vốn tại các doanh nghiệp ngoài ngành, không hiệu quả để tập trung nguồn vốn đầu tư mở rộng và đầu tư nâng cấp các đơn vị khai thác hiện hữu.

- Phối hợp với các doanh nghiệp trong hệ thống Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, các cơ quan chức năng liên quan để gia tăng sức mạnh tổng hợp và cung cấp chuỗi dịch vụ ngày càng hoàn thiện cho khách hàng.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý giải quyết phương án thuê cầu 4, 5 Cảng Chùa Vẽ, chấm dứt ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên các báo cáo tài chính được soát xét về nội dung này qua nhiều năm.

- Lập phương án, kế hoạch cụ thể cho các công tác liên quan đến di dời Cảng Hoàng Diệu: giải quyết, bố trí lao động; xử lý tài sản, công cụ sản xuất; thu hồi vốn;... để chủ động thực hiện khi có quyết định di dời của Thành phố .



